



**CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ AN GIANG**  
Địa chỉ: số 839 Trần Hưng Đạo, tổ 13, khóm Bình Thới 1,  
phường Bình Khánh, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang  
Điện thoại: 0296 3 953 938 - 852 969 - 854 161 - 853 051  
Website: <https://cokhiangiang.com> \* Email: [cokhiangiang@agm.vn](mailto:cokhiangiang@agm.vn)

Số: 01/NQ.ĐHĐCĐ-CK

An Giang, ngày 10 tháng 5 năm 2024

## NGHỊ QUYẾT

### ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024

### CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ AN GIANG

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17/6/2020;

Căn cứ Luật chứng khoán ngày 26/11/2019;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Cơ khí An Giang;

Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty CP Cơ khí An Giang số: 01/BB.ĐHĐCĐ-CK.

### QUYẾT NGHỊ:

**Điều 1.** Thống nhất thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2023 và kế hoạch năm 2024, với tỷ lệ biểu quyết tán thành 100%.

**Điều 2.** Thống nhất thông qua Báo cáo hoạt động năm 2023; kế hoạch hoạt động năm 2024 của Ban kiểm soát với tỷ lệ biểu quyết tán thành 100%.

**Điều 3.** Thống nhất thông qua Tờ trình Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất đã được kiểm toán cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2023, với tỷ lệ biểu quyết tán thành 100%.

**Điều 4.** Thống nhất thông qua Tờ trình Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023 và kế hoạch hoạt động sản xuất năm 2024 như sau:

#### 1. Kết quả thực hiện một số chỉ tiêu chính năm 2023:

TT	CÁC CHỈ TIÊU	ĐVT	Năm 2023		Tỉ lệ (%) so với	
			Kế hoạch	Thực hiện	Kế hoạch	Cùng kỳ
			1	2	3=2/1	4=2/CK
1	Tổng doanh thu	trđ	199.500	294.341	147,54	152,36
	- Doanh thu hợp nhất	trđ	157.000	228.545	145,57	147,71
	- Doanh thu nội bộ	trđ	25.000	28.177	112,71	190,88
	- D.thu hoạt động tài chính	trđ	17.500	37.619	214,97	158,71
2	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	trđ	20.350	42.512	208,90	193,62
3	Lợi nhuận sau thuế TNDN	trđ	19.930	41.197	206,71	190,08
4	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	đồng	4.760	9.937	208,76	191,65
5	Phải nộp ngân sách	trđ	6.696	7.402	110,54	174,66
6	Tổng quỹ lương	trđ	22.289	18.530	83,14	101,06
7	Lao động bình quân 1 tháng	Người	221	184	83,26	97,87
8	Tiền lương bình quân 1 tháng	trđ/ng	8,40	8,39	99,88	103,20

## 2. Các chỉ tiêu kế hoạch SXKD chủ yếu năm 2024

TT	Diễn giải	ĐVT	Kế hoạch năm 2024	Thực hiện năm 2023	Tỉ lệ (%) KH2024/ TH2023
1	Tổng doanh thu	trđ	222.000	294.341	75,42
	Doanh thu bán hàng & ccdv hợp nhất	trđ	176.000	228.545	77,01
	Doanh thu bán hàng nội bộ	trđ	28.000	28.177	99,37
	D.thu hoạt động tài chính	trđ	18.000	37.619	47,85
2	Tổng lợi nhuận trước thuế	trđ	22.460	42.512	52,83
3	Tổng lợi nhuận sau thuế	trđ	21.700	41.197	52,67
4	Lãi cơ bản trên cổ phiếu 2023	đồng	5.191	9.937	52,23
5	Phải nộp ngân sách	trđ	4.650	7.402	62,82
6	Tổng quỹ lương	trđ	22.220	18.530	119,91
7	Lao động bình quân 1 tháng	người	207	184	112,50
8	Tiền lương bình quân 1 tháng	Trđ/người	8,95	8,39	106,59

Tỷ lệ biểu quyết tán thành 100%.

**Điều 5.** Thống nhất thông qua Tờ trình về việc thông qua phương án phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức năm 2023 và kế hoạch 2024

**I. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2023**

TT	Chỉ tiêu	Số tiền (đồng)
1	Vốn điều lệ (VĐL)	32.864.040.000
2	Lợi nhuận sau thuế năm 2023	41.197.188.413
3	Lợi nhuận chưa phân phối năm trước	36.136.499.446
4	Phân phối lợi nhuận	27.131.317.104
	<i>a. Trích lập quỹ</i>	<i>10.699.297.104</i>
	- Quỹ khen thưởng phúc lợi (20%)	8.239.437.683
	- Quỹ thưởng Ban điều hành	300.000.000
	- Quỹ khen thưởng phúc lợi (5%) do công ty hoàn thành vượt mức kế hoạch	2.059.859.421
	- Quỹ thưởng Ban điều hành do công ty hoàn thành vượt mức kế hoạch	100.000.000
	<i>b. Chia cổ tức bằng tiền mặt (50%/VĐL)</i>	<i>16.432.020.000</i>
5	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối (5=2+3-4)	50.202.370.755

**II. Thông qua phương án chi trả cổ tức năm 2023**

1. Tỷ lệ chi trả cổ tức năm 2023: 5.000 đồng/cổ phiếu.
2. Hình thức chi trả: Bằng tiền mặt.
3. Tổng số tiền chi trả: 16.432.020.000 đồng.
4. Nguồn chi trả: Từ Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối trên Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2023 đã được kiểm toán.
5. Tổ chức thực hiện: ĐHĐCĐ ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định và chỉ đạo thực hiện việc chi trả.

**III. Phương án xử lý lợi nhuận còn lại chưa phân phối**

CKAG đang xây dựng phương án tăng vốn điều lệ theo hình thức phát hành cổ phiếu để trả cổ tức từ nguồn lợi nhuận chưa phân phối năm 2023. Dự kiến mức chi trả cổ tức bằng cổ phiếu từ 32.864.040.000 đồng đến 49.296.060.000 đồng, tương đương 100%-150% vốn góp của chủ sở hữu.

HĐQT và Ban Giám đốc sẽ thuê đơn vị tư vấn xây dựng phương án tăng vốn điều lệ theo hình thức phát hành cổ phiếu nêu trên phù hợp với các quy định của pháp luật, đảm bảo đem lại hiệu quả cao nhất cho hoạt động SXKD của Công ty cũng như quyền lợi hợp pháp của cổ đông và trình ĐHĐCĐ thông qua sau khi hoàn thành phương án.

**IV. Kế hoạch phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức năm 2024 như sau:**

- Về kế hoạch chia cổ tức bằng tiền mặt có tỉ lệ là từ 15%/VĐL trở lên (VĐL sau khi điều chỉnh tăng vốn theo phương án xử lý lợi nhuận chưa phân phối năm 2023);
- Về trích lập Quỹ Khen thưởng phúc lợi theo tỉ lệ 20% x Lợi nhuận sau thuế năm 2024.

- Về trích lập Quỹ Khen thưởng Ban điều hành 300.000.000 đồng.  
Tỷ lệ biểu quyết tán thành 100%

**Điều 6.** Thống nhất thông qua Quy chế và các Tờ trình sau:

TT	Tờ trình, Quy chế
1	Chương trình <u>Đại hội</u> (đính kèm)
2	Quy chế làm việc và cách thức biểu quyết tại Đại hội (đính kèm)
3	Tờ trình về việc thông qua danh sách Đoàn chủ tọa (đính kèm)
4	Tờ trình về việc thông qua danh sách Ban kiểm phiếu (đính kèm)
5	Tờ trình về việc Công ty phải nộp tiền vào ngân sách Nhà nước liên quan đến việc chấp hành pháp luật đất đai (đính kèm)
6	Tờ trình về việc chi trả thù lao của Hội đồng quản trị & Ban kiểm soát năm 2023 và kế hoạch năm 2024 (đính kèm)
7	Tờ trình về việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị đánh giá, lựa chọn công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024 (đính kèm)

Tỷ lệ biểu quyết tán thành 100%

**Điều 7. Điều khoản thi hành**

Đại hội thống nhất giao cho các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc Công ty có trách nhiệm triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội.

Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 thông qua với tỷ lệ biểu quyết tán thành 100% và có hiệu lực kể từ ngày 10/5/2024.

**Nơi nhận:**

- Các Cổ đông;
- UBCKNN/Sở GDCK
- HĐQT, BKS, Ban Giám đốc
- Lưu: P.TCHC

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



**TRẦN QUÂN ANH**